

Ngày 31/03/2025	23,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.0%	11.2%	5.3%

2024	
ROE	19.5%
	+/- YoY ▼ 4.1%

Q1/25	
DT thuần	146
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 80.0 ▼ 35.2%
	YoY ▲ 29.0 ▲ 25.2%

2024	
DT thuần	661
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 2.00 ▲ 0.3%

Q1/25	
LN gộp	12.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 31.3 ▼ 72.2%
	YoY ▲ 4.45 ▲ 59.6%

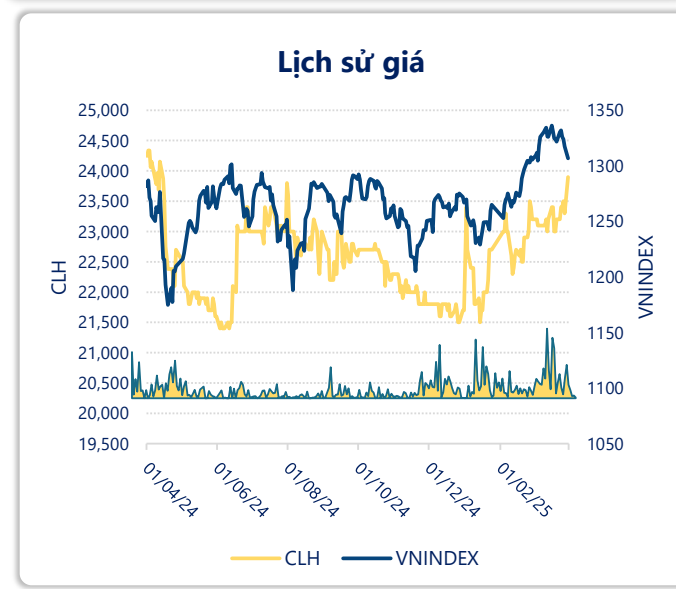
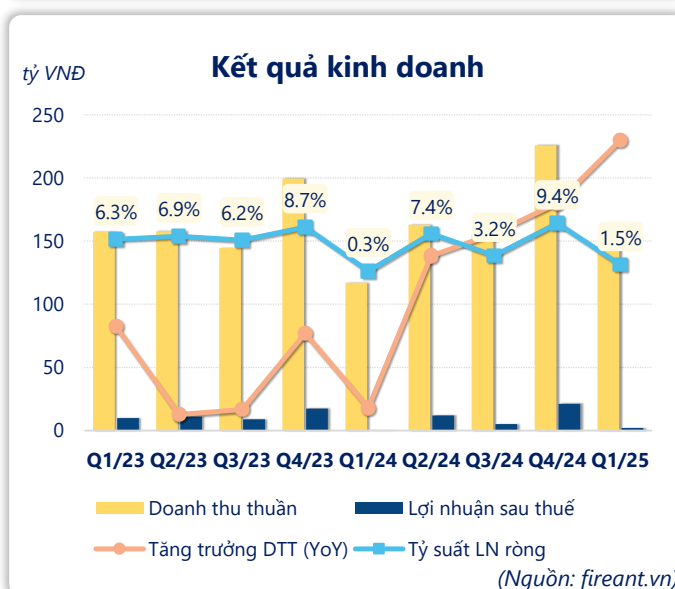
2024	
LN gộp	94.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.70 ▼ 7.9%

Q1/25	
LN thuần	3.28
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 23.5 ▼ 87.8%
	YoY ▲ 2.81 ▲ 598%

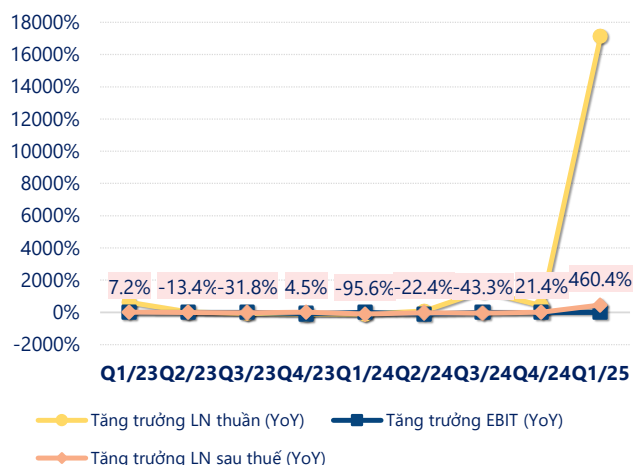
2024	
LN thuần	48.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 12.0 ▼ 19.8%

Q1/25	
LN sau thuế	2.19
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 19.0 ▼ 89.6%
	YoY ▲ 1.83 ▲ 510%

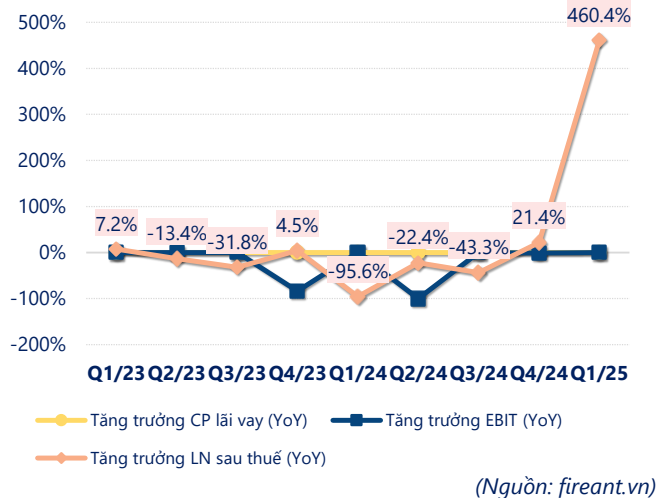
2024	
LN sau thuế	38.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.40 ▼ 17.9%



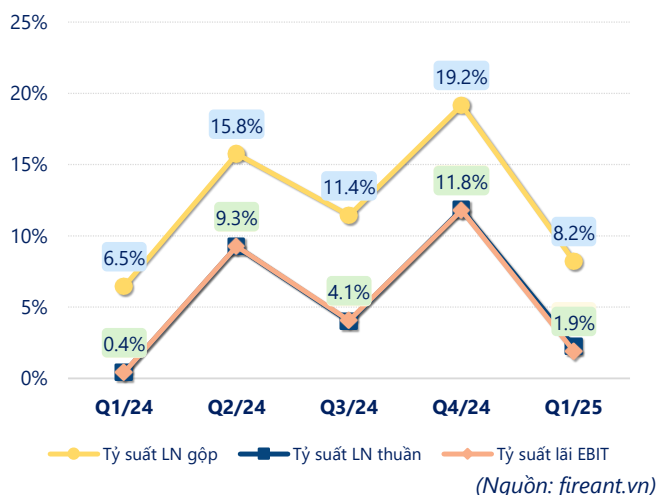
Tăng trưởng lợi nhuận



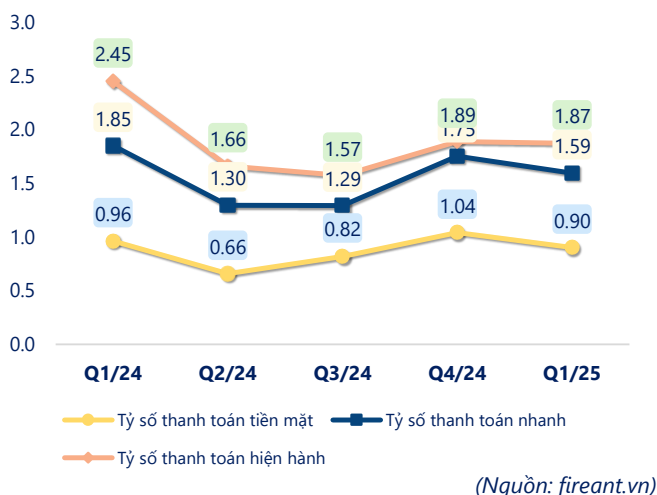
Tăng trưởng chi phí



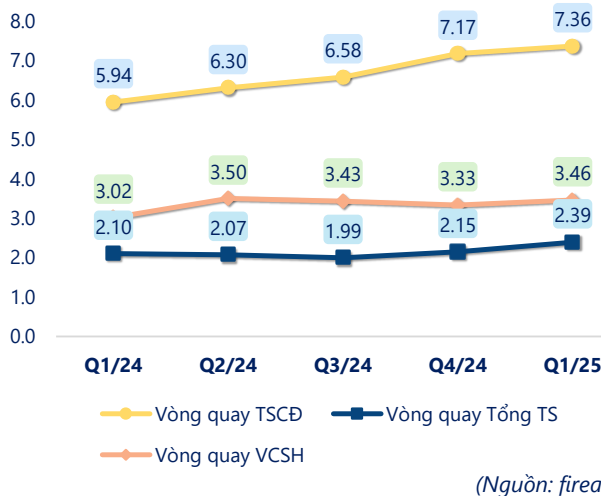
Tỷ suất lợi nhuận



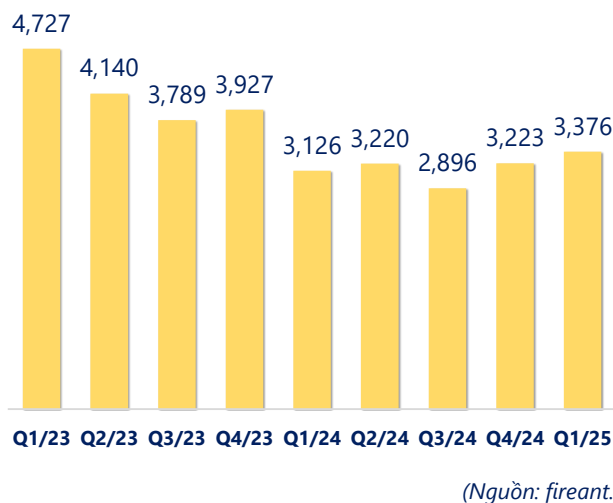
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	146	117	25.2%	661	659	0.3%
Giá vốn hàng bán	134	109	23.3%	567	557	1.8%
Lợi nhuận gộp	12.0	7.55	59.6%	94.3	102	-7.9%
Doanh thu HĐTC	0.32	0.34	-5.3%	4.73	5.72	-17.3%
Chi phí TC	0	0.04	-100%	0.17	0.24	-28.7%
Chi phí lãi vay	0	0.03	-100%	0.06	0.13	-51.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.95	1.32	47.5%	12.3	13.0	-5.2%
Chi phí QLDN	7.14	6.07	17.6%	38.0	34.4	10.5%
LN thuần từ HĐKD	3.28	0.47	598%	48.5	60.5	-19.8%
Lợi nhuận khác	-0.48	0.00		-0.04	-0.26	85.2%
LN trước thuế	2.81	0.47	497%	48.5	60.2	-19.5%
Lợi nhuận sau thuế	2.19	0.36	510%	38.7	47.1	-17.9%
LNST của CĐ cty mẹ	2.19	0.36	510%	38.7	47.1	-17.9%

(Nguồn: fireant.vn)

